

Số: 22/QĐ-NADLTT

Hà Nội, ngày 1 tháng 10 năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai số liệu và thuyết minh thực hiện dự toán ngân sách nhà  
nước 09 tháng năm 2026

## HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG TCN NẤU ĂN - NGHIỆP VỤ DU LỊCH VÀ THỜI TRANG HÀ NỘI

- Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc Hội;
  - Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
  - Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
  - Căn cứ Quyết định số 3228/QĐ-SGDĐT ngày 18/12/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026;
  - Căn cứ tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước 09 tháng năm 2026 của Nhà trường;
- Theo đề nghị của Kế toán trưởng Trường Trung cấp nghề Nấu ăn - Nghiệp vụ Du lịch và Thời trang Hà Nội.

## QUYẾT ĐỊNH:

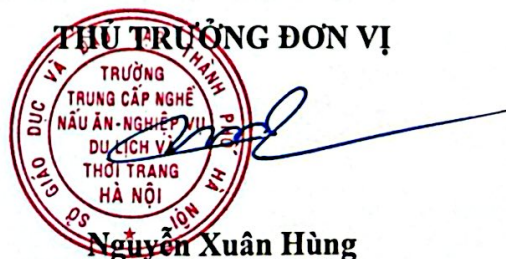
**Điều 1.** Công khai số liệu và thuyết minh thực hiện dự toán thu, chi ngân sách 09 tháng năm 2026 của trường Trung cấp nghề Nấu ăn - Nghiệp vụ Du lịch và Thời trang Hà Nội (theo các biểu đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các ông (bà) Trưởng các Phòng, Khoa, Trung tâm, Kế toán trưởng có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này./. *M*

### Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (để b/c);
- Ban Giám hiệu (để chỉ đạo);
- Các Phòng, Khoa, Trung tâm;
- Lưu: VT, KT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ  
  
Nguyễn Xuân Hùng

**CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH 09 THÁNG**

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Trường Trung cấp nghề Nấu ăn - Nghiệp vụ Du lịch và Thời trang Hà Nội công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách 09 tháng như sau:

ĐV tính: Triệu đồng

| Số TT      | Nội dung                                           | Dự toán năm | Ước thực hiện 09 tháng | Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %) | Ước thực hiện 9 tháng so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %) |
|------------|----------------------------------------------------|-------------|------------------------|-------------------------------------|----------------------------------------------------------|
| 1          | 2                                                  | 3           | 4                      | 5                                   | 6                                                        |
| <b>A</b>   | <b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b> |             |                        |                                     |                                                          |
| <b>I</b>   | <b>Số thu</b>                                      | -           | -                      | -                                   | -                                                        |
| 1          | Lệ phí                                             |             |                        |                                     |                                                          |
| 2          | Phí                                                |             |                        |                                     |                                                          |
| <b>II</b>  | <b>Chi từ nguồn thu phí được để lại</b>            |             |                        |                                     |                                                          |
| 1          | Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề        |             |                        |                                     |                                                          |
| a          | Kinh phí thường xuyên giao tự chủ                  |             |                        |                                     |                                                          |
| b          | Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên               |             |                        |                                     |                                                          |
| 2          | Chi quản lý hành chính                             |             |                        |                                     |                                                          |
| a          | Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ              |             |                        |                                     |                                                          |
| b          | Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ        |             |                        |                                     |                                                          |
| <b>III</b> | <b>Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước</b>       |             |                        |                                     |                                                          |
| 1          | Lệ phí                                             |             |                        |                                     |                                                          |
| 2          | Phí                                                |             |                        |                                     |                                                          |
| <b>B</b>   | <b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>              | 34.817      | 25.506                 | 73                                  | 162                                                      |
| <b>I</b>   | <b>Nguồn ngân sách trong nước</b>                  | 34.817      | 25.506                 | 73                                  | 162                                                      |
| 1          | Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo                    | 34.817      | 25.506                 | 73                                  | 162                                                      |
| 1.1        | Kinh phí thường xuyên giao tự chủ                  | 24.699      | 15.391                 | 62                                  | 147                                                      |
| 1.2        | Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ            | 10.118      | 10.115                 | 99,97                               | 190                                                      |
| <b>II</b>  | <b>Nguồn vốn viện trợ</b>                          |             |                        |                                     |                                                          |
| 1          | Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề        |             |                        |                                     |                                                          |
| <b>III</b> | <b>Nguồn vay nợ nước ngoài</b>                     |             |                        |                                     |                                                          |
| 1          | Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề        |             |                        |                                     |                                                          |

Ngày 07 tháng 10 năm 2026

Thủ trưởng đơn vị  
TRƯỜNG  
TRUNG CẤP NGHỀ  
NẤU ĂN - NGHIỆP VỤ  
DU LỊCH VÀ  
THỜI TRANG  
HÀ NỘI  
Nguyễn Xuân Hùng

**THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN  
NGÂN SÁCH 09 THÁNG NĂM 2026**  
(Kèm theo Quyết định số 22/QĐ-NADLTT ngày 07/10/2026 của Trường  
TCN Nấu ăn – Nghiệp vụ Du lịch và Thời trang Hà Nội)

**A. Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí:**

1. Số thu phí, lệ phí: Không có
2. Chi từ nguồn thu phí được để lại: Không có
3. Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước: Không có

**B. Dự toán chi ngân sách nhà nước:**

1. Kinh phí thường xuyên giao tự chủ:

Ước thực hiện 09 tháng: 15,391 triệu đồng, đạt 62% so với dự toán năm, bằng 152% so với cùng kỳ năm 2025.

2. Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ:

Ước thực hiện 09 tháng: 10,115 triệu đồng, đạt 99,97% so với dự toán năm, bằng 190% so với cùng kỳ năm 2025.

Ngày 07 tháng 10 năm 2026

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**



**Nguyễn Xuân Hùng**